

**DANH SÁCH SINH VIÊN CAO ĐẲNG KHÓA 25
CÒN NỢ TIỀN HỌC PHÍ ĐẾN HK3 NH 25-26
(Tính đến hết ngày 05/04/2026)**

Số tt	Mã số sinh viên	Họ đệm	Tên	Lớp học	Nợ các học kỳ trước	Tiền thừa kỳ trước	Số tiền phải thu HK3	Đã thu/PB	Nợ Còn phải nộp trong HK3	Nợ học phí còn phải nộp	Tiền thừa chuyển kỳ sau
1	506250024	Đình Tiên	Đạt	CD25CM1			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
2	506250026	Võ Xuân	Huy	CD25CM1			6,435,000		6,435,000	6,435,000	
3	506250025	Huỳnh Nguyên	Tín	CD25CM1			4,455,000		4,455,000	4,455,000	
4	506250187	Nguyễn Trần Vũ	An	CD25CM3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
5	506250232	Đặng Nguyễn Nhật	Anh	CD25CM3			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
6	506250281	Trần Ngọc	Đạt	CD25CM3			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
7	506250262	Lương Chí	Dũng	CD25CM3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
8	506250291	Nguyễn Hoàng	Hải	CD25CM3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
9	506250149	Nguyễn Văn	Hiếu	CD25CM3			6,435,000		6,435,000	6,435,000	
10	506250116	Nguyễn Minh	Khải	CD25CM3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
11	506250123	Nguyễn Minh	Khang	CD25CM3			7,920,000		7,920,000	7,920,000	
12	506250216	Nguyễn Hoàng Anh	Kiệt	CD25CM3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
13	506250314	Hoàng Hải	Nam	CD25CM3			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
14	506250246	Vũ Phúc	Nguyễn	CD25CM3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
15	501250146	Trần Nguyễn Nhật	Tân	CD25CM3			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
16	506250196	Huỳnh Quang	Vinh	CD25CM3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
17	506250248	Phan Văn	Vũ	CD25CM3			4,950,000		4,950,000	4,950,000	
18	506250406	Võ Nguyễn Đức	Anh	CD25CM4	990,000		5,445,000		5,445,000	6,435,000	
19	506250511	Lê Phát	Đạt	CD25CM4			5,445,000		5,445,000	5,445,000	
20	506250452	Nguyễn Tường	Duy	CD25CM4			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
21	506250432	Đặng Công	Hiếu	CD25CM4			7,920,000		7,920,000	7,920,000	
22	506250512	Nguyễn Đăng	Khoa	CD25CM4			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
23	506250547	Nguyễn Gia	Lập	CD25CM4			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
24	506250455	Nguyễn Hoàng Gia	Phát	CD25CM4			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
25	506250419	Nguyễn Ngọc	Thiên	CD25CM4			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
26	501250117	Trần Vũ Giang	Anh	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
27	501250390	Nguyễn Duy	Bảo	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
28	501250347	Nguyễn Anh	Đô	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
29	501250397	Phan Tạ Hữu	Đức	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
30	501250065	Nguyễn Phan Minh	Hiếu	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
31	501250176	Nguyễn Tấn Lộc	Khiêm	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
32	501250145	Nguyễn Thị Yến	Nhi	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
33	501250394	Đỗ Ngọc	Phát	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
34	501250285	Huỳnh Mạnh	Quân	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
35	501250143	Nguyễn Duy	Quân	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
36	501250341	Đỗ Mạnh	Quang	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
37	501250118	Thượng Mạnh	Quỳnh	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
38	501250392	Trần Nhật	Tân	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
39	501250475	Đặng Trường	Thịnh	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
40	501250352	Nguyễn Chí	Tín	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
41	501250110	Phan Thị Ánh	Tuyền	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
42	501250468	Lâm Chí	Vĩ	CD25CT_CLC			12,474,000		12,474,000	12,474,000	
43	501250013	Đặng Gia	Huy	CD25CT1			7,920,000		7,920,000	7,920,000	
44	501250032	Đỗ Nguyễn Hoàng	Lâm	CD25CT1			7,920,000		7,920,000	7,920,000	



45	501250003	Đoàn Nguyễn Trọng	Nghĩa	CD25CT1			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
46	501250027	Nguyễn Thị Hoàng	Ngọc	CD25CT1			7,920,000		7,920,000	7,920,000	
47	501250002	Nguyễn Tấn	Nhã	CD25CT1			6,435,000		6,435,000	6,435,000	
48	501250034	Tôn Đức	Quang	CD25CT1			7,920,000		7,920,000	7,920,000	
49	501250022	Nguyễn Minh	Triệu	CD25CT1			7,920,000		7,920,000	7,920,000	
50	501250628	Hà Gia	Bảo	CD25CT10			495,000	8,910,000	495,000	8,910,000	8,415,000
51	501250631	Vũ Thanh	Hoàng	CD25CT10			1,980,000	4,455,000	1,980,000	4,455,000	2,475,000
52	501250633	Nguyễn Bùi Minh	Hoàng	CD25CT10			495,000	8,910,000	495,000	8,910,000	8,415,000
53	501250625	Lương Tuấn	Phát	CD25CT10			495,000	8,910,000	495,000	8,910,000	8,415,000
54	501250634	Đoàn Xuân	Son	CD25CT10			495,000	8,910,000	495,000	8,910,000	8,415,000
55	501250081	Trần Văn Minh	Chí	CD25CT2			9,900,000		9,900,000	9,900,000	
56	501250047	Chí Nguyệt	Duy	CD25CT2			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
57	501250055	Châu Gia	Huy	CD25CT2			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
58	501250072	Hồ Gia	Huy	CD25CT2			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
59	501250071	Nguyễn Lê Phương	Huy	CD25CT2			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
60	501250043	Lâm Trường Đăng	Khoa	CD25CT2			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
61	501250075	Hoàng Thị Diễm	Ly	CD25CT2	1,485,000		7,425,000		7,425,000	8,910,000	
62	501250057	Nguyễn Văn	Nhon	CD25CT2			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
63	501250083	Âu Lê Thành	Tài	CD25CT2	1,485,000		7,920,000		7,920,000	9,405,000	
64	501250068	Trần Lê	Vinh	CD25CT2			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
65	501250062	Lê Đình	Ý	CD25CT2			6,930,000		6,930,000	6,930,000	
66	501250091	Lê Hoàng Quốc	Bảo	CD25CT3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
67	501250227	Trịnh Gia	Bảo	CD25CT3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
68	501250199	Huỳnh Ngọc	Bích	CD25CT3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
69	501250163	Nguyễn Thành	Đạt	CD25CT3			6,435,000		6,435,000	6,435,000	
70	501250225	Phan Tấn	Được	CD25CT3			6,435,000		6,435,000	6,435,000	
71	501250245	Nguyễn Hà Khả	Hân	CD25CT3			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
72	501250100	Trương Nhựt	Hiên	CD25CT3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
73	501250122	Lại Hoàng Đức	Mạnh	CD25CT3	7,425,000		1,485,000		1,485,000	8,910,000	
74	501250256	Trần Hồng Thảo	Như	CD25CT3			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
75	501250236	Vũ Đức Thành	Phát	CD25CT3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
76	501250247	Trương Thế	Phương	CD25CT3			8,415,000	2,970,000	5,445,000	5,445,000	
77	501250191	Nguyễn Tấn	Tài	CD25CT3			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
78	501250119	Lê Trần Việt	Thắng	CD25CT3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
79	501250192	Lê Thị Ngọc	Thảo	CD25CT3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
80	501250251	Nguyễn Đức	Thị	CD25CT3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
81	501250125	Võ Nguyễn Trọng	Tính	CD25CT3			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
82	501250135	Nguyễn Hoàng Thanh	Tú	CD25CT3			10,890,000		10,890,000	10,890,000	
83	501250272	Phạm Hiền	Vy	CD25CT3			9,900,000		9,900,000	9,900,000	
84	501250102	Võ Quyền	Anh	CD25CT4			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
85	501250093	Nguyễn Trịnh Gia	Bảo	CD25CT4			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
86	501250206	Tân Quốc	Bảo	CD25CT4			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
87	501250139	Nguyễn Ngọc Hải	Đăng	CD25CT4			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
88	501250188	Lê Phúc	Hậu	CD25CT4			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
89	501250170	Dương Đình	Hoàng	CD25CT4			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
90	501250255	Lưu Đức	Hoàng	CD25CT4			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
91	501250127	Trần Quốc	Huy	CD25CT4	8,910,000		5,940,000		5,940,000	14,850,000	
92	501250132	Trần Đăng	Khôi	CD25CT4			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
93	501250124	Hoàng Tuấn	Kiệt	CD25CT4			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
94	501250144	Đoàn Đức	Mạnh	CD25CT4			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
95	517250182	Quách Đại	Phi	CD25CT4			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
96	501250121	Nguyễn Quang	Sáng	CD25CT4			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
97	501250111	Trần Trung	Thành	CD25CT4			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
98	501250307	Đỗ Hoàng	Bảo	CD25CT5			9,900,000		9,900,000	9,900,000	
99	501250327	Ngô Chí	Hào	CD25CT5			10,395,000		10,395,000	10,395,000	
100	501250289	Lê Hải	Hoàng	CD25CT5			9,900,000		9,900,000	9,900,000	
101	501250297	Nguyễn Lê	Hoàng	CD25CT5			9,900,000		9,900,000	9,900,000	
102	501250283	Nguyễn Thành	Khang	CD25CT5			2,475,000		2,475,000	2,475,000	
103	501250312	Bùi Kim Hoài	Thương	CD25CT5	4,455,000		2,475,000		2,475,000	6,930,000	
104	501250276	Nguyễn Võ Minh	Tiến	CD25CT5			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
105	501250323	Huỳnh Hữu	Trung	CD25CT5			10,395,000		10,395,000	10,395,000	
106	501250279	Võ Minh	Tú	CD25CT5			7,920,000		7,920,000	7,920,000	



107	501250287	Võ Nam	Tuấn	CD25CT5	7,425,000		2,475,000		2,475,000	9,900,000	
108	501250303	Đặng Thị Kiều	Vy	CD25CT5			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
109	501250115	Nguyễn Ngọc	Ý	CD25CT5			9,900,000		9,900,000	9,900,000	
110	501250474	Trần Nguyễn Hoàng	Ân	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
111	501250403	Dương Chí	Bá	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
112	501250408	Trương Hữu	Cùa	CD25CT6			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
113	501250564	Trần Thanh	Đạt	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
114	501250402	Hồ Trung	Duy	CD25CT6	5,940,000		2,475,000		2,475,000	8,415,000	
115	501250444	Nguyễn Minh	Hào	CD25CT6			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
116	501250365	Nguyễn Tất	Hùng	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
117	501250384	Nguyễn Hoàng	Hung	CD25CT6			11,385,000		11,385,000	11,385,000	
118	501250423	Huỳnh Duy	Khang	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
119	501250319	Nguyễn Đạt Phước	Lộc	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
120	501250362	Phạm Minh	Lộc	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
121	501250437	Võ Hoàng	Long	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
122	501250386	Bùi Quách Đình	Nguyễn	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
123	501250426	Nguyễn Long	Nhật	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
124	501250349	Nguyễn Công	Ninh	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
125	501250411	Nguyễn Đức Khánh	Phong	CD25CT6			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
126	501250396	Tạ Hồng	Son	CD25CT6			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
127	501250383	Trần Quốc	Tài	CD25CT6			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
128	501250333	Nguyễn Đạt	Thành	CD25CT6			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
129	501250539	Bùi Nguyễn Quốc	Thịnh	CD25CT6			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
130	501250481	Bùi Huỳnh	Trần	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
131	501250363	Đỗ Phi	Trương	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
132	501250486	Nguyễn Vĩnh	Tường	CD25CT6			5,445,000		5,445,000	5,445,000	
133	501250370	Nguyễn Thu	Uyên	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
134	501250393	Vũ Đức	Việt	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
135	501250555	Lê Thanh	Vinh	CD25CT6			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
136	501250469	Dương Hải	Đặng	CD25CT7			6,930,000		6,930,000	6,930,000	
137	501250513	Huỳnh Ngọc	Hiếu	CD25CT7			5,445,000		5,445,000	5,445,000	
138	501250400	Võ Thành	Hiếu	CD25CT7			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
139	501250489	Phạm Quang	Huy	CD25CT7			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
140	501250420	Huỳnh Thị Nhật	Huyền	CD25CT7			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
141	501250376	Trương Minh	Kha	CD25CT7			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
142	501250531	Trần Trọng	Linh	CD25CT7			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
143	501250490	Nguyễn Tấn	Lộc	CD25CT7			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
144	501250417	Nguyễn Hoàng	Long	CD25CT7			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
145	501250445	Lê	Minh	CD25CT7			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
146	501250080	Phạm Trần Hoài	Ngọc	CD25CT7			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
147	501250405	Nguyễn Huỳnh Trọng	Nhân	CD25CT7			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
148	501250442	Hồ Văn	Phát	CD25CT7			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
149	501250355	Ngô Tấn	Phát	CD25CT7	5,940,000		5,940,000		5,940,000	11,880,000	
150	501250510	Châu Trần	Phong	CD25CT7			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
151	501250418	Võ Duy	Thái	CD25CT7			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
152	501250493	Châu Ngọc Minh	Thư	CD25CT7			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
153	501250404	Dương Văn	Trương	CD25CT7			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
154	501250449	Nguyễn Chân Đức	Vương	CD25CT7			5,445,000		5,445,000	5,445,000	
155	501250459	Phạm Phan Thành	Danh	CD25CT8			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
156	501250484	Võ Thành	Danh	CD25CT8			6,930,000		6,930,000	6,930,000	
157	501250360	Võ Trung Kiều	Diễm	CD25CT8			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
158	501250503	Phạm Nguyễn Hoàng	Đức	CD25CT8			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
159	501250525	Đỗ Nhật	Duy	CD25CT8			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
160	501250524	Nguyễn Trần Việt	Hà	CD25CT8	4,455,000		6,930,000		6,930,000	11,385,000	
161	501250398	Nguyễn Phạm Phúc	Hào	CD25CT8			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
162	501250446	Trần Văn	Hiền	CD25CT8			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
163	501250552	Ngô Anh	Khang	CD25CT8			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
164	501250535	Võ Trọng	Khang	CD25CT8			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
165	501250430	Lê Nam	Khánh	CD25CT8			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
166	501250391	Nguyễn	Khánh	CD25CT8			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
167	501250450	Bùi Thanh	Khoa	CD25CT8			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
168	501250540	Nguyễn Hải	Nam	CD25CT8			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
169	501250497	Trịnh Thu	Ngân	CD25CT8			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
170	514250421	Phương Hữu	Nghị	CD25CT8	5,445,000		4,950,000		4,950,000	10,395,000	
171	501250458	Trịnh Trần Đăng	Nhật	CD25CT8			5,445,000		5,445,000	5,445,000	



172	501250517	Huỳnh Minh	Nhựt	CD25CT8			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
173	501250508	Huỳnh Tấn	Phát	CD25CT8	5,933,500		7,425,000		7,425,000	13,358,500	
174	501250439	Hoàng Minh	Quý	CD25CT8			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
175	501250566	Nguyễn Vinh	Toàn	CD25CT8			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
176	501250478	Nguyễn Văn Minh	Trí	CD25CT8			6,930,000		6,930,000	6,930,000	
177	501250485	Trần Bình	Trọng	CD25CT8			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
178	501250473	Dương Bá	Tùng	CD25CT8			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
179	501250546	Ngô Thanh	Tuyền	CD25CT8			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
180	501250595	Lê Trần Tuấn	Anh	CD25CT9			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
181	501250594	Nguyễn Quốc	Cường	CD25CT9			9,900,000		9,900,000	9,900,000	
182	501250604	Lương Nguyễn Hoàng	Huy	CD25CT9			9,900,000		9,900,000	9,900,000	
183	501250574	Ngô Gia	Khánh	CD25CT9			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
184	501250609	Nguyễn Văn	Nhật	CD25CT9			9,900,000		9,900,000	9,900,000	
185	501250613	Lê Bồi	San	CD25CT9			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
186	501250593	Nguyễn Lê Quốc	Thái	CD25CT9			8,910,000		8,910,000	8,910,000	
187	501250527	Huỳnh Minh	Thiện	CD25CT9			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
188	510250056	Trần Ly	Minh	CD25DH2			6,930,000	2,475,000	4,455,000	4,455,000	
189	510250085	Lê Yên	Nhi	CD25DH2			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
190	510250074	Nguyễn Đình	Tư	CD25DH2	11,880,000		10,890,000		10,890,000	22,770,000	
191	510250207	Đình Gia	Bảo	CD25DH3			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
192	510250082	Trần Ngọc Thùy	Dương	CD25DH3			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
193	510250204	Võ Thị Thùy	Dương	CD25DH3			6,930,000		6,930,000	6,930,000	
194	510250223	Nguyễn Đông	Duy	CD25DH3	990,000		6,930,000		6,930,000	7,920,000	
195	510250195	Trịnh Văn	Giang	CD25DH3	990,000		8,415,000		8,415,000	9,405,000	
196	510250269	Lê Đỗ Trọng	Hiếu	CD25DH3			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
197	510250096	Phạm Mạnh	Hiếu	CD25DH3			6,930,000		6,930,000	6,930,000	
198	510250229	Tổng Quỳnh	Hương	CD25DH3			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
199	510250198	Hà Tuấn	Khang	CD25DH3			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
200	510250230	Nguyễn Anh	Minh	CD25DH3			5,445,000		5,445,000	5,445,000	
201	510250238	Bùi Nguyễn Ngọc	My	CD25DH3	990,000		8,415,000		8,415,000	9,405,000	
202	510250213	Trần Đại	Phước	CD25DH3			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
203	510250239	Dương Thị Ngọc	Quyên	CD25DH3			7,425,000		7,425,000	7,425,000	
204	510250210	Nguyễn Võ Hưng	Thịnh	CD25DH3			6,930,000		6,930,000	6,930,000	
205	510250174	Phan Nguyễn Tiến	Thịnh	CD25DH3			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
206	510250273	Trần Văn	Tín	CD25DH3			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
207	510250051	Tô Võ Hoàng	Triều	CD25DH3			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
208	510250244	Cao Anh	Tuân	CD25DH3			6,930,000		6,930,000	6,930,000	
209	510250070	Nguyễn Thị	Tuyền	CD25DH3			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
210	510250105	Bùi Nguyễn Chấn	Vĩ	CD25DH3			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
211	510250211	Huỳnh Gia	Vỹ	CD25DH3			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
212	510250214	Võ Thiên	An	CD25DH4			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
213	510250330	Nguyễn Thanh Mỹ	Anh	CD25DH4			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
214	510250226	Lê Thanh	Bằng	CD25DH4			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
215	507250140	Lâm Tuấn Gia	Bảo	CD25DH4			10,890,000		10,890,000	10,890,000	
216	510250134	Phan Kim	Bảo	CD25DH4			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
217	510250311	Phạm Ngọc Minh	Châu	CD25DH4			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
218	510250331	Triệu Mỹ	Dung	CD25DH4	990,000		8,415,000		8,415,000	9,405,000	
219	510250270	Văn Phạm Mai	Hân	CD25DH4			5,445,000		5,445,000	5,445,000	
220	514250164	Phạm Tuấn	Khương	CD25DH4			9,900,000		9,900,000	9,900,000	
221	510250193	Lê Thanh	Long	CD25DH4			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
222	510250320	Nguyễn Sỹ	Mạnh	CD25DH4			6,930,000		6,930,000	6,930,000	
223	510250266	Nguyễn Ngọc Kim	Ngân	CD25DH4			6,930,000		6,930,000	6,930,000	
224	510250160	Trần Thị Tuyết	Nhi	CD25DH4			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
225	510250120	Trần Thị Hồng	Nhiên	CD25DH4			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
226	510250220	Tiêu Vỹ	Phúc	CD25DH4			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
227	510250212	Hồ Minh	Quản	CD25DH4			6,930,000		6,930,000	6,930,000	
228	510250113	Nguyễn Minh	Thuận	CD25DH4			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
229	510250263	Nguyễn Khắc	Trường	CD25DH4			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
230	517250180	Lâm Thảo	Vy	CD25DH4			6,930,000		6,930,000	6,930,000	
231	510250477	Nguyễn Tâm	Anh	CD25DH5			7,920,000		7,920,000	7,920,000	
232	510250359	Lê An	Bình	CD25DH5			3,960,000		3,960,000	3,960,000	
233	510250389	Cao Huân	Chương	CD25DH5			8,415,000		8,415,000	8,415,000	
234	510250488	Trần Ngọc	Duy	CD25DH5	1,485,000		3,960,000	1,485,000	2,475,000	3,960,000	
235	510250506	Lê Hải	Hiệp	CD25DH5			4,455,000		4,455,000	4,455,000	
236	510250357	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hương	CD25DH5			6,930,000		6,930,000	6,930,000	



237	510250167	Lê Trường	Khải	CD25DH5			5,940,000		5,940,000	5,940,000
238	510250479	Nguyễn Trung	Kiên	CD25DH5			3,960,000		3,960,000	3,960,000
239	510250382	Đỗ Tấn	Lộc	CD25DH5			5,940,000		5,940,000	5,940,000
240	510250456	Chung Hải	Mi	CD25DH5			8,415,000		8,415,000	8,415,000
241	510250472	Trần Thị Xuân	Nhi	CD25DH5			8,415,000		8,415,000	8,415,000
242	510250358	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Thiên	CD25DH5			6,930,000		6,930,000	6,930,000
243	510250550	Bùi Anh	Thư	CD25DH5			8,415,000		8,415,000	8,415,000
244	510250516	Lưu Anh	Thư	CD25DH5			9,405,000		9,405,000	9,405,000
245	510250447	Đỗ Thiên Ân	Thy	CD25DH5			10,890,000		10,890,000	10,890,000
246	510250441	Mai Nguyễn Minh	Thy	CD25DH5		9,899,800	10,890,000	9,899,800	10,890,000	990,200
247	510250448	Phan Nguyễn Yến	Trang	CD25DH5			8,415,000		8,415,000	8,415,000
248	510250338	Tạ Ngọc Khánh	Vân	CD25DH5			8,415,000		8,415,000	8,415,000
249	510250412	Nguyễn Ngọc Thanh	Vi	CD25DH5			8,415,000		8,415,000	8,415,000
250	510250502	Lê Nguyễn Hoàng	Yến	CD25DH5	4,950,000		6,435,000		6,435,000	11,385,000
251	510250596	Huỳnh Tấn	Đạt	CD25DH6			8,415,000		8,415,000	8,415,000
252	510250622	Phạm Thu	Trình	CD25DH6			9,900,000		9,900,000	9,900,000
253	505250264	Nguyễn Bảo	Thiên	CD25DT1			8,910,000		8,910,000	8,910,000
254	505250381	Lâm Gia	Bảo	CD25DT2			9,900,000		9,900,000	9,900,000
255	505250416	Phạm Minh	Duy	CD25DT2			8,415,000		8,415,000	8,415,000
256	505250509	Phan Nhật	Hào	CD25DT2	6,930,000		4,455,000		4,455,000	11,385,000
257	505250379	Nguyễn Xuân	Lâm	CD25DT2	1,485,000		9,900,000		9,900,000	11,385,000
258	505250460	Nguyễn Hoàng Tấn	Lộc	CD25DT2			9,900,000		9,900,000	9,900,000
259	505250500	Nguyễn Minh	Tấn	CD25DT2			9,900,000		9,900,000	9,900,000
260	505250507	Trần Nguyễn Yên	Tri	CD25DT2			9,900,000		9,900,000	9,900,000
261	508250064	Trần Thị Thảo	Uyên	CD25KT1			7,425,000		7,425,000	7,425,000
262	508250541	Phan Thị Huỳnh	Kim	CD25KT3			7,425,000		7,425,000	7,425,000
263	508250361	Hà Ngọc Hồng	Thư	CD25KT3			7,425,000		7,425,000	7,425,000
264	511250004	Lê Việt	Sơn	CD25LG1			8,910,000		8,910,000	8,910,000
265	511250007	Phạm Ngọc	Tiến	CD25LG1			8,910,000		8,910,000	8,910,000
266	511250086	Phạm Việt	Nội	CD25LG2			6,930,000		6,930,000	6,930,000
267	507250112	Trần Khánh	Dũy	CD25LG3			5,940,000		5,940,000	5,940,000
268	511250130	Trần Phước	Hoài	CD25LG3			9,900,000		9,900,000	9,900,000
269	511250374	Đặng Quỳnh	Đan	CD25LG4			8,415,000		8,415,000	8,415,000
270	511250427	Phạm Thị Mỹ	Hạnh	CD25LG4			9,900,000		9,900,000	9,900,000
271	511250467	Vũ Hoàng Kim	Hoa	CD25LG4			9,900,000		9,900,000	9,900,000
272	511250560	Trần Duy	Thành	CD25LG4			9,900,000		9,900,000	9,900,000
273	514250011	Cao Trần Xuân	Diệu	CD25LM1			6,435,000		6,435,000	6,435,000
274	514250050	Tôn Thất	Tân	CD25LM2			7,425,000		7,425,000	7,425,000
275	514250084	Văn Đức	Toàn	CD25LM2			7,425,000		7,425,000	7,425,000
276	514250037	Lê Đức Anh	Tuấn	CD25LM2			7,425,000		7,425,000	7,425,000
277	514250078	Hồ Minh	Chiến	CD25LM3			7,425,000		7,425,000	7,425,000
278	514250313	Nguyễn Quốc	Huy	CD25LM3			8,910,000		8,910,000	8,910,000
279	514250252	Huỳnh Hữu	Lộc	CD25LM3			5,940,000		5,940,000	5,940,000
280	514250106	Nguyễn Hoàng	Minh	CD25LM3			7,425,000		7,425,000	7,425,000
281	514250178	Phạm Hùng	Nam	CD25LM3			8,910,000		8,910,000	8,910,000
282	514250301	Nguyễn Dương Bảo	Nghi	CD25LM3			6,435,000		6,435,000	6,435,000
283	514250168	Lê Võ Trí	Thiện	CD25LM3			6,930,000		6,930,000	6,930,000
284	514250150	Nguyễn Minh	Tiến	CD25LM3			8,910,000		8,910,000	8,910,000
285	514250190	Trần Thiên	Vũ	CD25LM3			7,425,000		7,425,000	7,425,000
286	514250553	Bùi Gia	Đạt	CD25LM4			7,920,000		7,920,000	7,920,000
287	514250483	Trần Phi	Hùng	CD25LM4			6,930,000		6,930,000	6,930,000
288	514250249	Trần Gia	Huy	CD25LM4			4,950,000		4,950,000	4,950,000
289	514250436	Nguyễn Đăng	Khôi	CD25LM4			6,435,000		6,435,000	6,435,000
290	514250435	Huỳnh Chí	Linh	CD25LM4			6,930,000		6,930,000	6,930,000
291	512250009	Nguyễn Phước Quốc	Khánh	CD25MK1			7,425,000		7,425,000	7,425,000
292	507250001	Đào Tấn	Lộc	CD25MK1			7,425,000		7,425,000	7,425,000
293	512250019	Huỳnh Thanh	Ngân	CD25MK1	4,455,000		8,415,000		8,415,000	12,870,000
294	512250018	Nguyễn Ngọc Thảo	Vy	CD25MK1			8,415,000		8,415,000	8,415,000
295	507250066	Phạm Chí	Bảo	CD25MK2			7,425,000		7,425,000	7,425,000
296	513250089	Nguyễn Trương Bảo	Ngân	CD25MK2			8,415,000		8,415,000	8,415,000
297	512250058	Võ Thương	Tính	CD25MK2			8,415,000		8,415,000	8,415,000
298	512250288	Phạm Tấn	Đạt	CD25MK3			8,415,000		8,415,000	8,415,000
299	512250169	Đỗ Đức	Mạnh	CD25MK3			6,930,000		6,930,000	6,930,000
300	512250185	Đỗ Nhật	Phong	CD25MK3			8,415,000		8,415,000	8,415,000
301	507250194	Phạm Văn	Sinh	CD25MK3			7,425,000		7,425,000	7,425,000



302	512250137	Nguyễn Ngọc Phương	Uyên	CD25MK3			8,415,000		8,415,000	8,415,000
303	512250069	Bùi Hữu	Văn	CD25MK3			8,415,000		8,415,000	8,415,000
304	501250202	Nguyễn Chánh	Đức	CD25MK4			8,415,000		8,415,000	8,415,000
305	512250532	Nguyễn Thị Ngọc	Giàu	CD25MK4			8,415,000		8,415,000	8,415,000
306	512250429	Nguyễn Thị	Hồng	CD25MK4			8,415,000		8,415,000	8,415,000
307	512250548	Lại Đình	Hương	CD25MK4			8,415,000		8,415,000	8,415,000
308	507250514	Tào Nhĩ	Khang	CD25MK4			8,415,000		8,415,000	8,415,000
309	512250529	Huỳnh Quốc	Nguyên	CD25MK4			8,415,000		8,415,000	8,415,000
310	507250337	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	CD25MK4			8,415,000		8,415,000	8,415,000
311	512250533	Hồ Nhật	Trương	CD25MK4			8,415,000		8,415,000	8,415,000
312	512250537	Nguyễn Cao Phương	Vy	CD25MK4			9,405,000		9,405,000	9,405,000
313	512250576	Từ Thanh	Trúc	CD25MK5			6,930,000		6,930,000	6,930,000
314	512250626	Nguyễn Gia	Báo	CD25MK6			5,940,000		5,940,000	5,940,000
315	512250620	Hoàng Anh	Hậu	CD25MK6			8,415,000		8,415,000	8,415,000
316	501250586	Lưu Bình	Quý	CD25MK6			8,415,000		8,415,000	8,415,000
317	513250090	Nguyễn Minh	Đạt	CD25TD1			7,920,000	5,940,000	1,980,000	1,980,000
318	507250029	Nguyễn Đoàn	Sony	CD25TD1			7,920,000		7,920,000	7,920,000
319	513250563	Đặng Phương	Hồng	CD25TD2	2,970,000		8,910,000		8,910,000	11,880,000
320	501250395	Bùi Duy	Thanh	CD25TD2			8,910,000		8,910,000	8,910,000
321	513250350	Trần Đức	Tiến	CD25TD2			10,395,000		10,395,000	10,395,000
322	501250286	Lê Khắc Đại	Quý	CD25TD3			10,395,000		10,395,000	10,395,000
323	502250046	Nguyễn Văn	Phú	CD25TM2			9,900,000		9,900,000	9,900,000
324	502250049	Võ Nhựt	Phương	CD25TM2			7,425,000		7,425,000	7,425,000
325	502250200	Võ Trịnh Minh	Huy	CD25TM3			6,930,000		6,930,000	6,930,000
326	502250141	Hoàng Hữu	Phú	CD25TM3			8,415,000		8,415,000	8,415,000
327	502250221	Lương Hoàng Quốc	Thịnh	CD25TM3			8,415,000		8,415,000	8,415,000
328	502250521	Đình Công	Hoà	CD25TM4	1,980,000		3,465,000		3,465,000	5,445,000
329	502250457	Trần Tiến	Hưng	CD25TM4			8,415,000		8,415,000	8,415,000
330	502250504	Huỳnh Trần Hữu	Huy	CD25TM4			8,910,000		8,910,000	8,910,000
331	502250528	Danh Hữu	Nghĩa	CD25TM4			8,910,000		8,910,000	8,910,000
332	502250522	Trịnh Thanh	Phong	CD25TM4			8,910,000		8,910,000	8,910,000
333	502250585	Nguyễn Ngọc Anh	Thư	CD25TM5			9,405,000		9,405,000	9,405,000
334	517250031	Trần Lê Hồng	Thanh	CD25TT1	1,485,000		4,455,000		4,455,000	5,940,000
335	517250077	Hồ Như	Ngọc	CD25TT2			6,930,000		6,930,000	6,930,000
336	517250048	Lý Trần Ngọc Anh	Thư	CD25TT2			5,445,000		5,445,000	5,445,000
337	517250129	Nguyễn Thị Kim	Anh	CD25TT3			8,415,000		8,415,000	8,415,000
338	517250103	Trần Thị Lan	Anh	CD25TT3			6,930,000		6,930,000	6,930,000
339	517250181	Lưu Kim	Huê	CD25TT3			6,930,000		6,930,000	6,930,000
340	517250305	Lô Gia	Hung	CD25TT3			6,930,000		6,930,000	6,930,000
341	517250189	Lê Anh	Huyền	CD25TT3			6,930,000		6,930,000	6,930,000
342	517250101	Đặng Hoàng	Phát	CD25TT3			6,930,000		6,930,000	6,930,000
343	517250294	Nguyễn Hồng	Quân	CD25TT3			6,930,000		6,930,000	6,930,000
344	517250159	Hồ Minh	Thư	CD25TT3			6,930,000		6,930,000	6,930,000
345	517250378	Nguyễn Thị Thùy	Trâm	CD25TT3			8,415,000		8,415,000	8,415,000
346	517250147	Nguyễn Thanh	Tú	CD25TT3			6,930,000		6,930,000	6,930,000
347	512250156	Nguyễn Trần Thảo	Vy	CD25TT3			6,930,000		6,930,000	6,930,000
348	517250380	Trần Ngọc Như	Ý	CD25TT3			6,930,000		6,930,000	6,930,000
349	517250324	Nguyễn Hoàng	Yến	CD25TT3			6,930,000		6,930,000	6,930,000
350	517250372	Lý Văn	Hạo	CD25TT4			6,930,000		6,930,000	6,930,000
351	517250277	Đào Văn	Hoàng	CD25TT4			8,415,000		8,415,000	8,415,000
352	517250371	Cao Xuân	Huy	CD25TT4			9,405,000		9,405,000	9,405,000
353	517250499	Danh Quốc	Khánh	CD25TT4			4,455,000		4,455,000	4,455,000
354	517250466	Cao Hoàng	Long	CD25TT4			6,930,000		6,930,000	6,930,000
355	517250463	Vũ Minh	Lực	CD25TT4			9,405,000		9,405,000	9,405,000
356	517250494	Đỗ Thanh	Nguyên	CD25TT4			6,930,000		6,930,000	6,930,000
357	517250328	Đặng Thị Huỳnh	Như	CD25TT4			9,405,000		9,405,000	9,405,000
358	517250519	Vũ Trương Mai	Trâm	CD25TT4			7,920,000		7,920,000	7,920,000
359	517250335	Phan Đỗ Hải	Trọng	CD25TT4			6,930,000		6,930,000	6,930,000
360	517250434	Không Cẩm	Tú	CD25TT4			9,405,000		9,405,000	9,405,000
361	517250332	Tăng Thanh	Tú	CD25TT4			6,930,000		6,930,000	6,930,000
362	517250373	Phạm Thị Thanh	Xuân	CD25TT4			6,930,000		6,930,000	6,930,000
363	517250462	Nguyễn Thị Kim	Yến	CD25TT4			9,405,000		9,405,000	9,405,000
364	518250012	Đình Đăng	Khoa	CD25TW1			5,445,000		5,445,000	5,445,000
365	518250039	Nguyễn Trung	Hiếu	CD25TW2	10,395,000		9,405,000		9,405,000	19,800,000
366	518250088	Lê Văn	Linh	CD25TW3			9,405,000		9,405,000	9,405,000



367	518250237	Nguyễn Trần Minh	Quân	CD25TW3			9,405,000		9,405,000	9,405,000	
368	518250304	Trần Văn	Tuấn	CD25TW3			9,405,000		9,405,000	9,405,000	
369	518250388	Nguyễn Văn	Ánh	CD25TW4		6,930,000	6,480,000	6,480,000	6,480,000		450,000
370	518250342	Phạm Hải	Đăng	CD25TW4			7,920,000		7,920,000	7,920,000	
371	518250224	Đỗ Chí	Trọng	CD25TW4			5,940,000		5,940,000	5,940,000	
372	501250612	K Thị	My	CD25TW5	2,475,000		6,930,000		6,930,000	9,405,000	
373	518250611	K Thị	Thùy	CD25TW5	6,930,000		6,930,000		6,930,000	13,860,000	

HIỆU TRƯỞNG

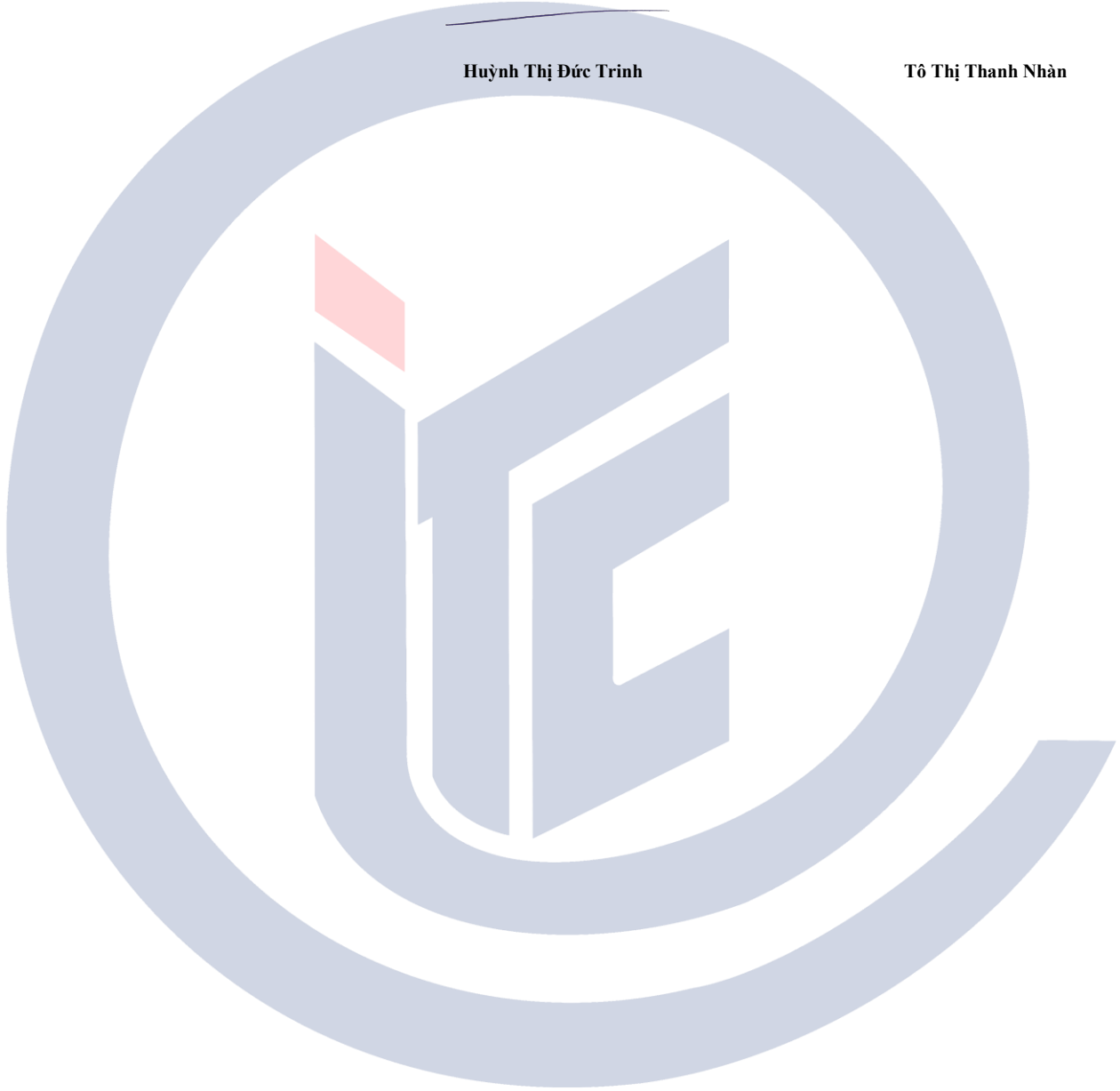
KẾ TOÁN TRƯỞNG

LẬP BẢNG




Huỳnh Thị Đức Trinh

Tô Thị Thanh Nhân





www.itc.edu.vn



tuyensinh@itc.edu.vn



(028) 386 050 03



093 886 1080
097 500 5356



12 Trịnh Đình Thảo, P. Tân Phú, TP.HCM